

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Phương Hồng Ánh	10A1	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Giày dép	27/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Đặng Hoàng Khang	10A1	Cúp tiết	24/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Thị Xuân Nhi	10A1	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
7	Phan Quỳnh Như	10A1	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
8	Phạm Thị Tuyết Nhung	10A1	Không Phù hiệu	26/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Cao Tấn Phúc	10A1	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
10	Lê Thị Thu Phương	10A1	Quần áo không đúng quy định	26/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Phương Quyên	10A1	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Ngô Thanh Tú	10A1	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	12

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Võ Đặng Ngọc Châu	10A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	25/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Phạm Quốc Danh	10A2	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Phạm Anh Hào	10A2	Không chấp hành kỷ luật	26/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Phạm Anh Hào	10A2	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Mai Ngọc Hân	10A2	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
6	Đoàn Thị Phương Linh	10A2	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Xuân Mai	10A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	25/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Biện Ngọc Trà My	10A2	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Phương Thảo	10A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	25/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Quốc Thiên	10A2	Đi học trễ	25/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Thị Thùy Tiên	10A2	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Thị Thùy Trang	10A2	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Thị Thùy Trang	10A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	26/03/2025	-4.00	-4.00	
14	Nguyễn Thị Thùy Trang	10A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	26/03/2025	-4.00	-4.00	
15	Nguyễn Thị Thùy Trang	10A2	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
16	Phan Đặng Thùy Trâm	10A2	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Trần Thị Mỹ Trinh	10A2	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-36.00	-36.00	17

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Hồng Ân	10A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Lê Trường Giang	10A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Nguyễn Ngọc Hà	10A3	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
4	Huỳnh Nguyễn Ngọc Hà	10A3	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
5	Đỗ Nguyễn Minh Hoàng	10A3	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Đỗ Nguyễn Minh Hoàng	10A3	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
7	Đỗ Nguyễn Minh Hoàng	10A3	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Lê Thị Tuyết Linh	10A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	25/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Huỳnh Thị Kim Loan	10A3	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	26/03/2025	-4.00	-4.00	
10	Phan Đăng Nhật Minh	10A3	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	26/03/2025	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Lê Hoàng Ngân	10A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Võ Ngọc Quỳnh Như	10A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	25/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Huỳnh Thành Phú	10A3	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
14	Huỳnh Thành Phú	10A3	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
15	Phạm Minh Thuận	10A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	26/03/2025	-4.00	-4.00	
16	Ngân Hoàng Thảo Trang	10A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	25/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Ngô Mỹ Trang	10A3	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
18	Ngô Mỹ Trang	10A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	25/03/2025	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Thị Huyền Trang	10A3	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
20	Nguyễn Thị Mỹ Trân	10A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
21	Trần Hoàng Tỷ	10A3	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
22	Trần Hoàng Tỷ	10A3	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
23	Đặng Lan Xinh	10A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-40.00	-40.00	23

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Bùi Hoàng Phương Anh	10A4	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Bùi Hoàng Phương Anh	10A4	Nhuộm tóc	26/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Bùi Hoàng Vy Anh	10A4	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Đình Quỳnh Anh	10A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Phùng Thị Lan Anh	10A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Lương Gia Hân	10A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Lương Gia Hân	10A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/03/2025	-4.00	-4.00	
8	Diệp Nguyễn Phương Linh	10A4	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
9	Lê Hữu Minh	10A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Ngọc Trà My	10A4	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Ngọc Trà My	10A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Trương Tiểu My	10A4	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Trương Tiểu My	10A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Thị Phương Nam	10A4	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
15	Kim Thị Yến Nhi	10A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
16	Nguyễn Ngọc Hoài Trang	10A4	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
17	Võ Văn Anh Tuấn	10A4	Không chấp hành kỷ luật	25/03/2025	-4.00	-4.00	
18	Võ Văn Anh Tuấn	10A4	Không chấp hành kỷ luật	25/03/2025	-4.00	-4.00	
19	Võ Văn Anh Tuấn	10A4	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
20	Lê Trần Tường Vi	10A4	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
21	Dương Nguyễn Thảo Vy	10A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-44.00	-44.00	21

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Cao Ngọc Lan Anh	10A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	25/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Trần Thị Ngọc Diệu	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
3	Trần Lâm Hoàng Khang	10A5	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Trần Lâm Hoàng Khang	10A5	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Trần Khánh Ly	10A5	Giày dép	28/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Trần Bảo Minh	10A5	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Yến Nhi	10A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Thị Yến Nhi	10A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	25/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Mai Phương	10A5	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thị Mai Phương	10A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	25/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Phạm Nguyễn Như Quỳnh	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Thị Huỳnh Thư	10A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	25/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Đào Chí Trung	10A5	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Đào Chí Trung	10A5	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
15	Tô Tuyết	10A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	25/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-38.00	-38.00	15

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Bạch Dương	10A6	Vắng có phép[Tiết 1 sáng]	28/03/2025	0.00	0.00	
2	Hà Tuấn Kiệt	10A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Thế Nhân	10A6	Mang nước, đồ ăn lên lớp	26/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Phạm Thành Phúc	10A6	Đi học trễ	25/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Hoàng Quân	10A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Phạm Thành Tài	10A6	Đi học trễ	25/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Quỳnh Thi	10A6	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
8	Dương Hiếu Trung	10A6	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Dương Hiếu Trung	10A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Dương Hiếu Trung	10A6	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
11	Dương Hiếu Trung	10A6	Quần áo không đúng quy định	27/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Trần Nguyễn Khả Vy	10A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	12

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phương Bảo Hân	10A7	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Gia Hào	10A7	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Gia Hào	10A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Võ Nam Huân	10A7	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Hoàng Chí Khải	10A7	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Trần Anh Khoa	10A7	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Võ Đình Long	10A7	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Bùi Thị Kim Ngân	10A7	Áo ngoài quần	26/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Lê Thành	10A7	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Lê Thành	10A7	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
11	Phan Nguyễn Phú Thành	10A7	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Mai Thanh Tuyền	10A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-30.00	-30.00	12

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Duy Hoàng Đạt	10A8	Quần áo không đúng quy định	26/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Hữu Minh Hiếu	10A8	Áo ngoài quần	25/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Tân Nguyễn Minh Hoàng	10A8	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Phạm Thị Cẩm Hương	10A8	Áo ngoài quần	25/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Đỗ Quốc Huy	10A8	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Hoàng Gia Khang	10A8	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Lâm Ngân Khánh	10A8	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Lê Bảo Ngọc	10A8	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thu Thủy	10A8	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thanh Xuân	10A8	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	10

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Tiến Phú	10A9	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Lê Khả Di	10A9	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	2

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Tùng Ân	10A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
2	Trịnh Sỹ Anh Hùng	10A10	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Nhật Minh	10A10	Không chấp hành kỷ luật	26/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Nhật Minh	10A10	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Lâm Thiên Phúc	10A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	5

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Mai Tuấn Anh	10A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	10A11	Đi học trễ	25/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Võ Khánh Hà	10A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Hoàng Anh Huy	10A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Vũ Thị Thanh Huyền	10A11	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
6	Hồ Ngọc Gia Nghi	10A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Phạm Nguyễn Ngọc Nghĩa	10A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Trương Thảo Nhi	10A11	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Trương Thảo Nhi	10A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Trương Thảo Nhi	10A11	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	10

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Phạm Ngọc Ánh	10A12	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
2	Lê Thị Ngọc Giàu	10A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Cao Nguyễn Nhã Hân	10A12	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
4	Huỳnh Nguyễn Quốc Khải	10A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Huỳnh Nguyễn Quốc Khải	10A12	Cúp tiết	24/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Phạm Gia Khang	10A12	Cúp tiết	24/03/2025	-4.00	-4.00	
7	Đỗ Hoàng Phi Long	10A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Đỗ Hoàng Phi Long	10A12	Cúp tiết	24/03/2025	-4.00	-4.00	
9	Bùi Lê Nhật Nam	10A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Bùi Lê Nhật Nam	10A12	Cúp tiết	24/03/2025	-4.00	-4.00	
11	Thạch Gia Nghi	10A12	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
12	Trần Huy Phát	10A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Trần Huy Phát	10A12	Cúp tiết	24/03/2025	-4.00	-4.00	
14	Ngô Nguyễn Gia Phát	10A12	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
15	Ngô Nguyễn Gia Phát	10A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
16	Ngô Nguyễn Gia Phát	10A12	Cúp tiết	24/03/2025	-4.00	-4.00	
17	Nguyễn Ngọc Thùy Phương	10A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Hoàng Thắng	10A12	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-40.00	-40.00	18

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Phan Viết Gia Bảo	10A13	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Hoàng Huy	10A13	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Đoàn Anh Tâm	10A13	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thanh Vy	10A13	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thanh Vy	10A13	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	5

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đoàn Quang Dũng	11A1	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Ngọc Hân	11A1	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
3	Huỳnh Ngọc Hân	11A1	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Hoàng Khả Hân	11A1	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Thúy Hiền	11A1	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Đặng Khánh Như	11A1	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Lê Phúc	11A1	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
8	Hồ Thùy Tiên	11A1	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Lê Nguyễn Đình Toàn	11A1	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Trần Nguyễn Ngọc Trinh	11A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
11	Phạm Minh Huệ	11A1	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	11

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Phạm Tuấn Anh	11A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/03/2025	-4.00	-4.00	
2	Hoàng Gia Bảo	11A2	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Hoàng Gia Bảo	11A2	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Hoàng Gia Bảo	11A2	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Hoàng Gia Bảo	11A2	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Võ Hoài Bảo	11A2	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
7	Đỗ Gia Hân	11A2	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Đỗ Gia Hân	11A2	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Cao Gia Huy	11A2	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
10	Lê Thị Ngọc Liên	11A2	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Thành Tài	11A2	Không chấp hành kỷ luật	26/03/2025	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Thành Tài	11A2	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Võ Mai Thảo	11A2	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Cao Thanh Trúc	11A2	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-32.00	-32.00	14

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Phúc Gia Bảo	11A3	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Quốc Chinh	11A3	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
3	Bùi Ngọc Diệp	11A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Võ Phúc Hậu	11A3	Không Phù hiệu	26/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Võ Phúc Hậu	11A3	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Khánh Hưng	11A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Trần Nguyễn Tiến Khôi	11A3	Không chấp hành kỷ luật	27/03/2025	-4.00	-4.00	
8	Trần Nguyễn Tiến Khôi	11A3	Giày dép	27/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Lý Gia Nghi	11A3	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
10	Nguyễn Ngọc Phương Nhi	11A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Ngọc Anh Thư	11A3	Đi học trễ	28/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Lê Hoàng Anh Tú	11A3	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	12

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lưu Bùi Quang Đại	11A4	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Lưu Bùi Quang Đại	11A4	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Lưu Bùi Quang Đại	11A4	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
4	Vũ Hoàng Trung Hải	11A4	Áo ngoài quần	26/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Ngọc Khánh Ly	11A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Trần Kim Triệu My	11A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Đàm Ngọc Thanh Phương	11A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2025	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Phương Thuỳ	11A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Hồ Tuyết Trinh	11A4	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
10	Hồ Tuyết Trinh	11A4	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
11	Hồ Tuyết Trinh	11A4	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
12	Huỳnh Ngọc Thúy Vy	11A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	12

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Hưng	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Hưng	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Hưng	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	26/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Hưng	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Hưng	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Hưng	11A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2025	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Hưng	11A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/03/2025	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Hưng	11A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	26/03/2025	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Hưng	11A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Hưng	11A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
13	Nguyễn Chí Khang	11A5	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Tiêu Việt Nhựt	11A5	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
15	Lê Ngọc Quý	11A5	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
16	Lê Ngọc Thanh Thúy	11A5	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Lê Ngọc Thanh Thúy	11A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	25/03/2025	-2.00	-2.00	
18	Lê Ngọc Thanh Thúy	11A5	Quần áo không đúng quy định	28/03/2025	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	11A5	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
20	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	11A5	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-52.00	-52.00	20

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Gia Bảo	11A6	Đi học trễ	25/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thanh Huyền	11A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thị Tuyết Hương	11A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Lê Chí Long	11A6	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Trí Minh	11A6	Giày dép	27/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Ánh Ngọc	11A6	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Ánh Ngọc	11A6	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
8	Trần Ngọc Yến Nhi	11A6	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
9	Trần Cao Phước Sang	11A6	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
10	Huỳnh Phan Anh Thư	11A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Trương Ngọc Trâm	11A6	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Trương Ngọc Trâm	11A6	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	12

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đặng Tấn Đạt	11A7	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Đặng Tấn Đạt	11A7	không học bài, không làm BT	27/03/2025	-1.00	-1.00	
3	Nguyễn Sông Hân	11A7	không học bài, không làm BT	27/03/2025	-1.00	-1.00	
4	Phạm Trung Khải	11A7	không học bài, không làm BT	27/03/2025	-1.00	-1.00	
5	Phạm Ngọc Linh	11A7	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
6	Phạm Ngọc Linh	11A7	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Bảo Nam	11A7	không học bài, không làm BT	27/03/2025	-1.00	-1.00	
8	Lê Hồng Ngọc	11A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	26/03/2025	-4.00	-4.00	
9	Tô Nguyễn Tuyết Nhi	11A7	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Võ Yến Nhi	11A7	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Võ Yến Nhi	11A7	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
12	Lê Hồng Nhung	11A7	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	11A7	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
14	Nguyễn Thị Minh Thư	11A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
15	Lê Thu Trang	11A7	không học bài, không làm BT	27/03/2025	-1.00	-1.00	
16	Nguyễn Kim Tuyền	11A7	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Tường Yến Vy	11A7	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-25.00	-25.00	17

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Minh Hiếu	11A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
2	Trần Minh Hiếu	11A8	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
3	Trần Nhật Ken	11A8	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Hoàng Kim Mai	11A8	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
5	Hồ Quang Minh	11A8	Không chấp hành kỷ luật	25/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Hồ Quang Minh	11A8	Không chấp hành kỷ luật	26/03/2025	-4.00	-4.00	
7	Hồ Quang Minh	11A8	Quần áo không đúng quy định	25/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Hồ Quang Minh	11A8	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Hồ Quang Minh	11A8	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Trần Ngọc Nhi	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/03/2025	-4.00	-4.00	
11	Đoàn Nguyễn Cẩm Tú	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/03/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	11

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lương Hoàng Anh	11A9	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Nguyễn Minh Anh	11A9	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Trần Quốc Đạt	11A9	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Đặng Đức Huy	11A9	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Ngọc Nhật	11A9	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Trần Nguyễn Yến Nhi	11A9	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Trần Triệu Nhật Quân	11A9	Đeo nhiều bông tai,khuyên mũi	25/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Phúc Sang	11A9	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thành Tài	11A9	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Trần Anh Tú	11A9	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	10

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Đức Quốc Bảo	11A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Lê Đức Quốc Bảo	11A10	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
3	Trần Trung Dũ	11A10	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Trần Trung Dũ	11A10	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
5	Trần Trung Dũ	11A10	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Phạm Quốc Đạt	11A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Đặng Thanh Huy	11A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Huỳnh Lê Ngọc Khang	11A10	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Huỳnh Lê Ngọc Khang	11A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Đoàn Anh Khoa	11A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Trương Hữu Lai	11A10	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Trương Hữu Lai	11A10	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
13	Nguyễn Văn Hoàng Long	11A10	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Lê Vũ Thịnh Phát	11A10	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
15	Lâm Minh Sang	11A10	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
16	Nguyễn Thành Tài	11A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	11A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	11A10	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	18

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Đình Quốc Chí	11A11	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
2	Lê Thị Phượng Hằng	11A11	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Trần Ngọc Bảo Hân	11A11	Đi học trễ	25/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Phạm Tài Phát	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Phạm Tài Phát	11A11	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Minh Thành	11A11	Đi học trễ	25/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Minh Thành	11A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Mai Quốc Trọng	11A11	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Tấn Trung	11A11	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
10	Nguyễn Tấn Trung	11A11	Giày dép	27/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Thanh Tuấn	11A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	11

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng An	11A12	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
2	Trần Thế Anh	11A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Gia Hân	11A12	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Lê Quỳnh Như	11A12	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Lê Gia Phước	11A12	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Quốc Thái	11A12	Giày dép	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Vũ Nguyễn Anh Thư	11A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Diệp Ngọc Phương Trang	11A12	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
9	Vũ Hoàng Minh Tú	11A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	9

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thu Hà	11A13	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Huy Hoàng	11A13	Quần áo không đúng quy định	27/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Võ Thị Hồng Ngân	11A13	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Mai Huỳnh Thùy Nhiên	11A13	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Hoàng Kim Phụng	11A13	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Cao Khắc Thái	11A13	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Phạm Minh Yến Thy	11A13	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Ngọc Trang	11A13	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
9	Nguyễn Thị Ngọc Trang	11A13	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
10	Đình Công Tuấn	11A13	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	10

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Huỳnh Duy	11A14	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thị Thanh Dương	11A14	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Đặng Lê Thành Đạt	11A14	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Phan Gia Kiệt	11A14	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Phan Gia Kiệt	11A14	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Phan Gia Kiệt	11A14	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
7	Phan Gia Kiệt	11A14	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/03/2025	-4.00	-4.00	
8	Phan Gia Kiệt	11A14	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
9	Huỳnh Lê Phương Linh	11A14	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Huỳnh Lê Phương Linh	11A14	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Phi Long	11A14	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
12	Hồng Kim Ngân	11A14	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
13	Hồng Kim Ngân	11A14	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
14	Hồng Kim Ngân	11A14	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
15	Nguyễn Huỳnh Như Ngọc	11A14	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
16	Nguyễn Quỳnh Như	11A14	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Quỳnh Như	11A14	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
18	Huỳnh Trần Diễm Phúc	11A14	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
19	Huỳnh Ngân Vi	11A14	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-36.00	-36.00	19

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hồng Anh	12A1	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Lữ Thùy Duyên	12A1	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Hải Đăng	12A1	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Phạm Gia Hân	12A1	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
5	Trần Ngọc Thùy Linh	12A1	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Cầm Lê Trà My	12A1	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
7	Đào Kim Ngân	12A1	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
8	Dư Bảo Ngọc	12A1	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Phạm Hồng Như	12A1	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Hoàng Thiên Phúc	12A1	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Bùi Minh Quang	12A1	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Thị Thanh Thủy	12A1	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Trần Phương Trúc	12A1	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	13

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Dương Ngọc Ánh	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2025	-4.00	-4.00	
2	Lương Thị Phương Diễm	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	26/03/2025	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Thị Trúc Dung	12A2	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Tiến Dũng	12A2	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Khánh Đào	12A2	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Đào Gia Hân	12A2	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
7	Hứa Hoàng Lâm	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/03/2025	-4.00	-4.00	
8	Hứa Hoàng Lâm	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2025	-4.00	-4.00	
9	Vương Tiểu Mẫn	12A2	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Vương Tiểu Mẫn	12A2	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Lê Quốc Minh	12A2	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
12	Nguyễn Trọng Nghĩa	12A2	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Trọng Nghĩa	12A2	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	13

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lâm Quốc Bảo	12A3	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Lâm Quốc Bảo	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	26/03/2025	-4.00	-4.00	
3	Lâm Quốc Bảo	12A3	Cúp tiết[Tiết 4 chiều]	27/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Lâm Quốc Bảo	12A3	Áo ngoài quần	26/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Trúc Đào	12A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Thị Trúc Đào	12A3	Giày dép	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Bạch Hải Đăng	12A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2025	-4.00	-4.00	
10	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
11	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
12	Lê Trương Đức Hoàng	12A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Phạm Hoàng Thanh Long	12A3	Giày dép	27/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Lê Minh	12A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
15	Võ Ngọc Bích Nga	12A3	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
16	Nguyễn Đỗ Ngọc Ngân	12A3	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Đỗ Ngọc Ngân	12A3	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Trần Xuân Ngọc	12A3	Đi học trễ	28/03/2025	-2.00	-2.00	
19	Trần Yến Nhi	12A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
20	Trần Thị Cẩm Nhung	12A3	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
21	Trần Thị Cẩm Nhung	12A3	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
22	Nguyễn Thị Quỳnh Thương	12A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
23	Nguyễn Thị Quỳnh Thương	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
24	Trần Thị Đoàn Trang	12A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
25	Nguyễn Thái Bích Tuyền	12A3	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
26	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	12A3	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
27	Trần Thanh Vy	12A3	Đi học trễ	25/03/2025	-2.00	-2.00	
28	Huỳnh Ngọc Như Ý	12A3	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
29	Huỳnh Ngọc Như Ý	12A3	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-58.00	-58.00	29

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trần An	12A4	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thành Đạt	12A4	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thành Đạt	12A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Lê Nguyễn Trường Giang	12A4	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Lê Nguyễn Trường Giang	12A4	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Hồ Ngọc Giàu	12A4	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
7	Võ Trần Anh Khoa	12A4	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Phan Tấn Kiệt	12A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Hữu Lộc	12A4	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Hoàng Phương Nam	12A4	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
11	Lê Thị Thảo Nguyên	12A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc	12A4	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc	12A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
14	Huỳnh Minh Thư	12A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Ngọc Minh Thư	12A4	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
16	Trần Minh Trang	12A4	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Phạm Viết Trường	12A4	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
18	Huỳnh Thị Ngọc Vân	12A4	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-32.00	-32.00	18

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Nguyễn Thiên Ân	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Thanh Duy	12A5	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Phan Thị Thanh Hằng	12A5	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Quốc Huy	12A5	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Trần Anh Khoa	12A5	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Lê Đình Thanh Phong	12A5	Áo ngoài quần	25/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Đặng Thị Hương Quỳnh	12A5	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Võ Nguyễn Thanh Sang	12A5	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Mộng Trinh	12A5	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Trần Bảo Tuyết Vi	12A5	Áo ngoài quần	25/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	10

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Thái An	12A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Hoài Phương Anh	12A6	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Hoài Phương Anh	12A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Hồng Hải Đăng	12A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Lê Hoàng Anh Đức	12A6	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Hoài Linh	12A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Hoài Linh	12A6	Giày dép	27/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Võ Nguyễn Kim Ngân	12A6	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
9	Hoàng Thị Ánh Ngọc	12A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Đặng Đình Nguyên	12A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Trần Thảo Nguyên	12A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Vũ Thị Yến Nhi	12A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/03/2025	-4.00	-4.00	
13	Vũ Ngọc Lan Phương	12A6	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Trần Thị Hương Trà	12A6	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
15	Lê Ngọc Bảo Trân	12A6	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
16	Lê Ngọc Bảo Trân	12A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Lê Trần Quỳnh Trân	12A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Đặng Minh Triết	12A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Ngọc Thái Tú	12A6	Giày dép	27/03/2025	-2.00	-2.00	
20	Nguyễn Phan Thanh Vy	12A6	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-38.00	-38.00	20

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Minh Huy	12A7	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
2	Phạm Anh Kiệt	12A7	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Phan Ngọc Tì Na	12A7	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Huỳnh Nhật Nam	12A7	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Phạm Hoàng Bảo Nghi	12A7	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Ngọc Quý	12A7	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Ngọc Quý	12A7	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
8	Dương Kim Tấn	12A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
9	Võ Nguyễn Mai Thy	12A7	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Võ Nguyễn Mai Thy	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Quốc Tỷ	12A7	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
12	Nguyễn Ngọc Vy Vy	12A7	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	12

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đào Nhật Anh	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
2	Đào Nhật Anh	12A8	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
3	Đào Nhật Anh	12A8	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Lâm Kỳ Duyên	12A8	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
5	Huỳnh Gia Huy	12A8	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Huỳnh Gia Huy	12A8	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Huỳnh Tấn Khang	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
8	Võ Nguyễn Đăng Khoa	12A8	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Huỳnh Thị Quỳnh Như	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
10	Huỳnh Thị Quỳnh Như	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
11	Phan Lê Công Tâm	12A8	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
12	Võ Thị Kim Xuyên	12A8	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	12

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thúy An	12A9	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
2	Võ Nguyễn Đức Anh	12A9	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Võ Nguyễn Đức Anh	12A9	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Võ Nguyễn Đức Anh	12A9	Không chấp hành kỷ luật	26/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Trương Gia Hân	12A9	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
6	Lê Thị Thảo Hiền	12A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	26/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Đỗ Thị Thu Hiền	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
8	Trương Gia Huy	12A9	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Thu Mai	12A9	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thị Thu Mai	12A9	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
11	Nguyễn Thị Thu Mai	12A9	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Quốc Minh	12A9	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Thị Cẩm My	12A9	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Thị Cẩm My	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
15	Nguyễn Kim Ngân	12A9	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
16	Dương Cát Minh Ngọc	12A9	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
17	Vũ Khôi Nguyên	12A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	26/03/2025	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Duy Tài	12A9	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Duy Tài	12A9	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
20	Nguyễn Duy Tài	12A9	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
21	Nguyễn Duy Tài	12A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/03/2025	-4.00	-4.00	
22	Nguyễn Duy Tài	12A9	Cúp tiết[Tiết 3 chiều]	27/03/2025	-4.00	-4.00	
23	Nguyễn Duy Tài	12A9	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
24	Nguyễn Duy Tài	12A9	Không chấp hành kỷ luật	26/03/2025	-4.00	-4.00	
25	Tạ Thành Tâm	12A9	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
26	Tạ Thành Tâm	12A9	Không chấp hành kỷ luật	26/03/2025	-4.00	-4.00	
27	Nguyễn Lê Chí Thành	12A9	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
28	Bùi Đặng Thanh Thảo	12A9	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
29	Trần Lê Quốc Thắng	12A9	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
30	Trần Lê Quốc Thắng	12A9	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
31	Trần Phúc Thịnh	12A9	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
32	Hà Thanh Toàn	12A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	26/03/2025	-2.00	-2.00	
33	Phạm Ngọc Thùy Trang	12A9	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
34	Phí Vũ Đoan Trang	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
35	Phí Vũ Đoan Trang	12A9	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
36	Nguyễn Như Trường	12A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	26/03/2025	-2.00	-2.00	
37	Nguyễn Phú Vinh	12A9	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
38	Nguyễn Phú Vinh	12A9	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
39	Nguyễn Phú Vinh	12A9	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
40	Nguyễn Phú Vinh	12A9	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-86.00	-86.00	40

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thanh An	12A10	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
2	Phạm Phương Kỳ Anh	12A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Phạm Tú Anh	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Diệu Hiền	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	26/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Lê Phong Thanh Hoài	12A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Ngọc Trúc Lam	12A10	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Ngọc Trúc Lam	12A10	Giày dép	27/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Lê Nhật Phương Lan	12A10	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
9	Lê Nhật Phương Lan	12A10	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
10	Lê Nhật Phương Lan	12A10	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
11	Trịnh Thị Trà My	12A10	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
12	Nguyễn Đức Nguyên	12A10	Áo ngoài quần	26/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Đức Nguyên	12A10	Giày dép	25/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Võ Thị Thảo Nhi	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
15	Trần Phương Như	12A10	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
16	Trần Phương Như	12A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Trần Phương Như	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/03/2025	-4.00	-4.00	
18	Trần Minh Cao Quý	12A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
19	Đặng Văn Quyền	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
20	Nguyễn Hoàng Nhật Thanh	12A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
21	Hoàng Viết Thành	12A10	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
22	Hoàng Viết Thành	12A10	Không chấp hành kỷ luật	26/03/2025	-4.00	-4.00	
23	Hoàng Viết Thành	12A10	Giày dép	26/03/2025	-2.00	-2.00	
24	Võ Thị Mỹ Tiên	12A10	Đi học trễ	26/03/2025	-2.00	-2.00	
25	Võ Thị Mỹ Tiên	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/03/2025	-4.00	-4.00	
26	Nguyễn Đức Minh Trí	12A10	Đi học trễ	25/03/2025	-2.00	-2.00	
27	Nguyễn Đức Minh Trí	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
28	Nguyễn Đức Minh Trí	12A10	Không chấp hành kỷ luật	25/03/2025	-4.00	-4.00	
29	Trần Lê Vinh	12A10	Đi học trễ	25/03/2025	-2.00	-2.00	
30	Trần Lê Vinh	12A10	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
31	Trần Lê Vinh	12A10	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
32	Trần Lê Vinh	12A10	Không chấp hành kỷ luật	25/03/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-72.00	-72.00	32

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Lan Anh	12A11	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thị Lan Anh	12A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Khánh Bằng	12A11	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Hoàng Trúc Linh	12A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Trần Xuân Nghi	12A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Trần Xuân Nghi	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	26/03/2025	-4.00	-4.00	
7	Mai Lê Bảo Ngọc	12A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Hồng Nhung	12A11	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
9	Phạm Đình Bảo Như	12A11	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
10	Nguyễn Ngọc Sơn	12A11	Áo ngoài quần	25/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Chí Thanh	12A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	26/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Vũ Nguyễn Minh Thư	12A11	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
13	Nguyễn Thị Yến Vy	12A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Ngọc Như Ý	12A11	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	14

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Duy Anh	12A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Quỳnh Anh	12A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Ngô Hoàng Ánh	12A12	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	12A12	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Lê Hương Giang	12A12	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
6	Hoàng Thị Thúy Hằng	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	26/03/2025	-4.00	-4.00	
7	Phạm Nguyễn Duy Khánh	12A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Ngọc Hoài Lam	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2025	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Ngọc Hoài Lam	12A12	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
10	Mai Nguyễn Bảo Ngọc	12A12	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
11	Võ Gia Như Ngọc	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2025	-4.00	-4.00	
12	Võ Gia Như Ngọc	12A12	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
13	Ngô Triều Nhan	12A12	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
14	Ngô Triều Nhan	12A12	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
15	Võ Trọng Nhân	12A12	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
16	Võ Trọng Nhân	12A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
17	Võ Trọng Nhân	12A12	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
18	Nguyễn Quỳnh Bảo Nhi	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	27/03/2025	-4.00	-4.00	
19	Nguyễn Quỳnh Bảo Nhi	12A12	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
20	Hoàng Minh Quân	12A12	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
21	Lê Khánh Quỳnh	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/03/2025	-4.00	-4.00	
22	Lê Khánh Quỳnh	12A12	Vắng có phép	24/03/2025	0.00	0.00	
23	Lê Khánh Quỳnh	12A12	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
24	Thái Hữu Thiện	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	26/03/2025	-4.00	-4.00	
25	Nguyễn Thanh Thúy	12A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
26	Lê Đức Trí	12A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
27	Nguyễn Phạm Thanh Tùng	12A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
28	Nguyễn Phạm Hồng Yến	12A12	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-50.00	-50.00	28

, ngày 28 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lưu Đăng Huy	12A13	Vắng có phép	28/03/2025	0.00	0.00	
2	Võ Khánh Hưng	12A13	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/03/2025	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Lập Đăng Khoa	12A13	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Lập Đăng Khoa	12A13	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Võ Thị Yến Ly	12A13	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Minh Nghĩa	12A13	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
7	Lâm Thị Như Ngọc	12A13	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Lê Nguyễn Hồng Ngọc	12A13	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Lê Nguyễn Hồng Ngọc	12A13	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Mai Yến Ngọc	12A13	Mang nước, đồ ăn lên lớp	26/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Lương Phương Nhi	12A13	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
12	Lương Phương Nhi	12A13	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
13	Trần Thanh Phát	12A13	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Trần Thanh Phát	12A13	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/03/2025	-4.00	-4.00	
15	Dương Thiên Phúc	12A13	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
16	Nguyễn Huy Nhật Quang	12A13	Đi học trễ	24/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Huy Nhật Quang	12A13	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2025	-4.00	-4.00	
18	Nguyễn Nhật Thiên	12A13	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
19	Đặng Thị Ngọc Thư	12A13	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
20	Nguyễn Vũ Ngọc Trâm	12A13	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
21	Nguyễn Thị Cẩm Tú	12A13	Vắng có phép	27/03/2025	0.00	0.00	
22	Trần Châu Minh Tú	12A13	Đi học trễ	27/03/2025	-2.00	-2.00	
23	Trần Bảo Vy	12A13	Vắng có phép	25/03/2025	0.00	0.00	
24	Trần Bảo Vy	12A13	Vắng có phép	26/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-34.00	-34.00	24

, ngày 28 tháng 03 năm 2025